

Số: /TB-UBND

Cẩm Trung, ngày tháng 01 năm 2026

**THÔNG BÁO**  
**Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản**

Căn cứ Luật đấu giá tài sản năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27 tháng 06 năm 2024;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của UBND xã Cẩm Trung về việc phê duyệt Phương án bán đấu giá quyền sử dụng đất tại các khu quy hoạch đất ở dân cư tại vùng giáp Cẩm Hà thôn Đông Phong, vùng gần nhà ông Khởi thôn Vinh Lộc, vùng nhà văn hóa cũ thôn Trung Tiến, vùng Con Bóm thôn 3, xã Cẩm Trung, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 19/01/2026 của UBND xã Cẩm Trung về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất đối với 16 lô đất tại các khu quy hoạch đất ở dân cư vùng giáp Cẩm Hà thôn Đông Phong, vùng gần nhà ông Khởi thôn Vinh Lộc, vùng nhà văn hóa cũ thôn Trung Tiến, vùng Con Bóm thôn 3, xã Cẩm Trung, tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 20/01/2026 của UBND xã Cẩm Trung về việc bán đấu giá quyền sử dụng đất ở tại các khu quy hoạch đất ở dân cư vùng giáp Cẩm Hà thôn Đông Phong, vùng gần nhà ông Khởi thôn Vinh Lộc, vùng nhà văn hóa cũ thôn Trung Tiến, vùng Con Bóm thôn 3, xã Cẩm Trung, tỉnh Hà Tĩnh.

UBND xã Cẩm Trung thông báo về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản với các nội dung sau.

**1. Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá**

Tên đơn vị: UBND xã Cẩm Trung, tỉnh Hà Tĩnh.

Địa chỉ: Thôn Trung Thành, xã Cẩm Trung, tỉnh Hà Tĩnh.

**2. Thông tin về tài sản đấu giá**

- Tên tài sản: Quyền sử dụng đất đối với 16 lô đất tại các khu quy hoạch đất ở dân cư vùng giáp Cẩm Hà thôn Đông Phong, vùng gần nhà ông Khởi thôn Vinh Lộc, vùng nhà văn hóa cũ thôn Trung Tiến và vùng Con Bóm thôn 3, xã Cẩm Trung, tỉnh Hà Tĩnh.

(Chi tiết có phụ lục kèm theo)

- Tổng giá khởi điểm: 11.900.640.000 đồng (*Mười một tỷ chín trăm triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng*).

### **3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản**

Các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải có đầy đủ tiêu chí theo quy định tại khoản 4 điều 56 Luật Đấu giá năm 2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Đấu giá tài sản năm 2024 và Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp.

Hồ sơ đăng ký lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản gồm:

- Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá do Bộ Tư Pháp công bố.

- Có cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đảm bảo cho việc đấu giá đối với tài sản trên.

- Có phương án đấu giá khả thi, có hiệu quả.

- Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

- Các tiêu chí khác phù hợp với đấu giá tài sản do người có tài sản đấu giá quyết định.

(*Chi tiết nội dung theo Phụ lục 1 kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ tư pháp*).

### **4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá**

- Thời gian: Ít nhất là 03 ngày làm việc trước ngày hết hạn nộp hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (*Kể từ ngày đăng thông báo này*).

- Địa điểm nộp hồ sơ: Phòng Kinh tế UBND xã Cẩm Trung, tỉnh Hà Tĩnh, địa chỉ: Thôn Trung Thành, xã Cẩm Trung, tỉnh Hà Tĩnh.

Mọi vấn đề chi tiết xin liên hệ ông/bà: Trần Quốc Việt - Chức vụ: Phó trưởng phòng Kinh tế xã Cẩm Trung; Số điện thoại: 0985.772.636.

*Lưu ý:*

- Người đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu và Căn cước công dân;

- Không hoàn trả hồ sơ đối với các hồ sơ không được lựa chọn;

- Kết quả lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá sẽ được UBND xã Cẩm Trung đăng lên Cổng Đấu giá tài sản quốc gia của Bộ Tư pháp.

UBND xã Cẩm Trung thông báo để các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được biết đăng ký tham gia.

**Nơi nhận:**

- Cổng Đấu giá tài sản quốc gia;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Trang TTĐT UBND xã Cẩm Trung;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Viết Chiến**

**BẢNG TIÊU CHÍ**  
**ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**  
*(kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024*  
*của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)*

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
<b>I</b>	<b>Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</b>	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
<b>II</b>	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>19,0</b>
<b>1.</b>	<b><i>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</i></b>	<b>10,0</b>
1.1	<i>Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc</i>	5,0
1.2	<i>Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện</i>	5,0
<b>2.</b>	<b><i>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</i></b>	<b>5,0</b>
2.1	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>	2,0
2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>	3,0
<b>3.</b>	<b><i>Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên</i></b> <b><i>Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp</i></b>	<b>2,0</b>
<b>4.</b>	<b><i>Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến</i></b>	<b>1,0</b>
<b>5.</b>	<b><i>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</i></b>	<b>1,0</b>

<b>III</b>	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả</b> ( <i>Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án</i> )	<b>16,0</b>
<b>1.</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</b>	<b>4,0</b>
1.1	<i>Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2,0
1.2	<i>Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2,0
<b>2.</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện</b> ( <i>địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ</i> )	<b>4,0</b>
<b>3.</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá</b>	<b>4,0</b>
3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	2,0
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2,0
<b>4.</b>	<b>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùn giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá</b>	<b>4,0</b>
<b>IV</b>	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản</b>	<b>57,0</b>
<b>1.</b>	<b>Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề</b> ( <i>bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành</i> ) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	<b>15,0</b>
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i>	12,0
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i>	13,0
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i>	14,0
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i>	15,0
<b>2.</b>	<b>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề</b> <b>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.</b>	<b>7,0</b>
2.1	<i>Dưới 10 cuộc đấu giá thành</i> ( <i>bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào</i> )	4,0
2.2	<i>Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành</i>	5,0
2.3	<i>Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành</i>	6,0

2.4	<i>Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên</i>	7,0
3.	<b>Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề</b> (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.</i>	7,0
3.1	<i>Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)</i>	4,0
3.2	<i>Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc</i>	5,0
3.3	<i>Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc</i>	6,0
3.4	<i>Từ 50 cuộc trở lên</i>	7,0
4.	<b>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên</b> (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm</i>	3,0
4.2	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = (U x 3)/Y</i>	
4.3	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = (V x 3)/Y</i>	
5.	<b>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực)</b> <i>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.</i>	7,0
5.1	<i>Có thời gian hoạt động dưới 05 năm</i>	4,0
5.2	<i>Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	5,0
5.3	<i>Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm</i>	6,0

5.4	<i>Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên</i>	7,0
6.	<b>Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	<i>01 đấu giá viên</i>	2,0
6.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	3,0
6.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	4,0
7.	<b>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bản đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản)</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
7.1	<i>Dưới 05 năm</i>	2,0
7.2	<i>Từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	3,0
7.3	<i>Từ 10 năm trở lên</i>	4,0
8.	<b>Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	3,0
8.2	<i>Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	4,0
8.3	<i>Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	5,0
9.	<b>Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
9.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	3,0
9.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	4,0

9.3	<i>Từ 100 triệu đồng trở lên</i>	5,0
<b>V</b>	<b>Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định</b>	<b>8,0</b>
1.	<i>Là đơn vị được lựa chọn để ký hợp đồng tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh sớm nhất kể từ khi Nghị định 226/2025/NĐ-CP của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai có hiệu lực vào ngày 15/08/2025 và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó.</i>	3,0
2.	<i>Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá.</i>	2,0
3.	<i>Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá có khuôn viên phụ trợ việc đấu giá có diện tích từ 1.500 m<sup>2</sup> trở lên và có hội trường chuyên dùng để tổ chức đấu giá thuộc sở hữu của tổ chức hành nghề đấu giá.</i>	3,0
<b>Tổng số điểm</b>		<b>100</b>